**PHIẾU BÀI TẬP ÔN BÀI NGHỈ PHÒNG DỊCH COVID 19 MÔN TIẾNG VIỆT TUẦN 21**

**I.PHẦN TẬP ĐỌC**

****Bè xuôi sông La​****

Bè ta xuôi sông La

Dẻ cau cùng táu mật

Muồng đen và trai đất

Lát chun rồi lát hoa.

Sông La ơi sông La

Trong veo như ánh mắt

Bờ tre xanh im mát

Mươn mướt đôi hàng mi.

Bè đi chiều thầm thì

Gỗ lượn đàn thong thả

Như bầy trâu lim dim

Đằm mình trong êm ả

Sóng long lanh vẩy cá

Chim hót trên bờ đê.

Ta nằm nghe, nằm nghe

Giữa bốn bề ngây ngất

Mùi vôi xây rất say

Mùi lán cưa ngọt mát

Trong đạn bom đổ nát

Bừng tươi nụ ngói hồng

Đồng vàng hoa lúa trổ

Khói nở xòa như bông.

VŨ DUY THÔNG

Chú thích:

- Sông La: con sông thuộc tỉnh Hà Tĩnh.

- Dẻ cau, táu mật, muồng đen, trai đất, lát chun, lát hoa: tên các loại gỗ quý.

****Câu 1****. **Bài thơ miêu tả vẻ đẹp của con sông nào?**

A. Sông Cầu

B. Sông Hậu

C. Sông La

D. Sông Lô

****Câu 2****. **Tác giả miêu tả con sông La như thế nào?**

A. Hiền hòa, đỏ nặng phù sa.

B. Giận dữ và đục ngầu.

C. Đẹp và thơ mộng.

D. Lộng lẫy và kiêu sa.

****Câu 3****. **Chiếc bè gỗ xuôi sông La được ví với cái gì?**

Bầy trâu

Đôi hàng mi

Đàn chim

Cái lược

****Câu 4.**** **Cách so sánh bè gỗ như bầy trâu có gì hay?**

A. Khiến hình ảnh thơ trở nên thô và sai lệch.

B. Khiến hình ảnh thơ vừa cụ thể vừa sinh động.

C. Khiến hình ảnh thơ vừa trìu tượng vừa rườm rà.

D. Khiến gợi hình ảnh con trâu xấu xí

****Câu 5.**** **Câu thơ "Trong đạn bom đổ nát / Bừng tươi nụ ngói hồng" nói lên điều gì?**

A. Trải qua chiến tranh, đau thương, đổ nát, chỉ còn lại vài mảnh ngói, nếp nhà.

B. Trải qua chiến tranh, con người vẫn đứng dậy xây dựng quê hương giàu đẹp.

C. Trải qua chiến tranh, đau thương, đổ nát, vẫn tìm thấy ánh sáng của sự sống.

D. Tất cả các ý trên

****Câu 6.****

*"Trong đạn bom đổ nát*

*Bừng tươi nụ ngói hồng*

*Đồng vàng hoa lúa trổ*

*Khói nở xòa như bông."*

**Đoạn thơ trên nói lên điều gì về con người để dựng xây đất nước sau chiến tranh?**

- Con người vui vẻ, hòa đồng và mến khách.

- Con người đầy trí tuệ, tài năng và giàu nghị lực.

- Con người năng động, giàu khát vọng vươn lên.

- Con người đầy sức khỏe

****Câu 7.**** **Nội dung của bài Bè xuôi sông La là gì?**

A. Ca ngợi con người sông La tài năng, sức mạnh và nghị lực góp phần dựng xây đất nước.

B. Ca ngợi vẻ đẹp con sông và người sông La giàu trí tuệ, nghị lực, góp phần dựng xây đất nước.

C. Ca ngợi vẻ đẹp của con sông La.

D. Ca ngợi sự giàu đẹp của quê hương: vừa thơ mộng hữu tình vừa giàu tài nguyên thiên nhiên.

****Câu 8****. **Thông tin trong dòng nào dưới đây không đúng về bài thơ? Điền Đ trước câu đúng, S trước câu sai.**

Sông La còn có tên gọi khác là sông Hồng.

Con sông La nằm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Bài thơ do Vũ Duy Thông sáng tác.

Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp con sông và con người sông La.

**II.PHẦN CHÍNH TẢ**

**Câu 1: Điền r, d hoặc gi thích hợp vào chỗ trống:**

Mưa …ăng trên đồng

Uốn mềm ngọn lửa

Hoa xoan theo …ó

…ải tím mặt đường.

**Câu 2: Đặt dấu hỏi hoặc dấu ngã trên những chữ in đậm:**

**Ca** khu vườn của mẹ rực **rơ** sắc màu với rất nhiều loại hoa. Nào là hoa hồng, hoa cúc, hoa lan, hoa **câm** tú cầu…**Môi** hoa một vẻ, **toa** hương thơm ngát. Cứ **môi** độ xuân về, các loài hoa đua nhau **nơ**, thu hút hàng trăm chú bướm xinh xắn và **nhưng** chú ong bay đên hút mật. Thật là một khung **canh** đẹp tuyệt diệu.

**Câu 3: Khoanh tròn vào từ viết đúng chính tả:**

1. Nõn nà
2. Lấp nánh
3. Nong lanh
4. Nung ninh

**Câu 4**: **Phụ huynh cho đọc cho học sinh viết bài chính tả: Chuyện cổ tích về loài người.**

Trời sinh ra trước nhất

Chỉ toàn là trẻ con

Trên trái đất trụi trần

Không dáng cây ngọn cỏ.

Mắt trẻ con sáng lắm

Nhưng chưa thấy gì đâu

Mặt trời mới nhô cao

Cho trẻ con nhìn rõ.

Nhưng còn cần cho trẻ

Tình yêu và lời ru

Cho nên mẹ sinh ra

Để bế bồng chăm sóc.

Muốn cho trẻ hiểu biết

Thế là bố sinh ra

Bố bảo cho biết ngoan

Bố dạy cho biết nghĩ.

Rộng lắm là mặt bể

Dài lắm con đường đi

Núi thì xanh và xa

Hình tròn là trái đất.

Chữ bắt đầu có trước

Rồi có ghế có bàn

Rồi có lớp có trường

Và sinh ra thầy giáo.

Cái bảng bằng cái chiếu

Cục phấn từ đá ra

Thầy viết chữ thật to

"Chuyện loài người" trước nhất.

                                  XUÂN QUỲNH

**III.PHẦN LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Câu 1: Gạch dưới từ chỉ đặc điểm, tính chất hoặc trạng thái của sự vật được miêu tả trong các câu sau:**

1. Đêm nay, trăng sáng vằng vặc.
2. Cô ấy thật dễ thương.
3. Chú cún này thật hiền lành.
4. Lễ hội thật đông vui và nhộn nhịp.

**Câu 2: Trong các từ sau, từ nào là danh từ:**

1. Vui vẻ.
2. Xinh đẹp.
3. Múa hát.
4. Dòng sông

**Câu 3: Gạch 1 gạch dưới chủ ngữ, 2 gạch dưới vị ngữ trong các câu sau:**

1. Trong lớp em, bạn Nhung rất vui tính và tốt bụng.
2. Cô giáo em hiền lành và dễ thương.
3. Mẹ rất yêu thương và lo lắng cho em.
4. Về đêm, cảnh vật thật im lìm.

**Câu 4: Trong câu: “ Mai rất hiền lành và đáng yêu.” Vị ngữ do từ ngữ nào tạo thành?**

1. Danh từ
2. Tính từ
3. Động từ.
4. Cụm tính từ.

**Câu 5: Đặt 3 câu kể Ai thế nào? Mỗi câu kể về một loài hoa em thích.**

1. ….………………………………………………………………………
2. ….………………………………………………………………………
3. ….………………………………………………………………………

**Câu 6: Điền tiếp vị ngữ vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu văn miêu tả chú gà trống:**

(1) Chú gà trống nhà em ………………………………………………….

(2) Đầu chú………………………………………………………………..

(3) Bộ lông………………………………………………………………...

(4) Đôi chân của chú………………………………………………………

**IV. PHẦN TẬP LÀM VĂN**

**Dựa vào gợi ý, hãy lập dàn ý cho bài văn miêu tả một cây ăn quả mà em thích (Viết dàn ý ra vở nháp)**

Gợi ý:

a) Mở bài: (Giới thiệu) Đó là cây gì? Cây được trồng ở đâu, từ bao giờ?....

b) Thân bài

- Tả bao quát: Nhìn từ xa, cây có nét gì dễ nhận ra? Đến gần, thấy nét gì rõ nhất về sự phát triển của cây?

- Tả chi tiết từng bộ phận: Thân cây, gốc cây, vỏ cây có những đặc điểm gì? Cành lá có điểm gì nổi bật? Hoa như thế nào?( màu sắc, mùi hương..) Quả cây thế nào?( màu sắc khi xanh và khi chín, mùi, hương vị, hình dáng…)

- Tả một số sự vật khác (VD: nắng, gió, chim chóc…) hoặc sinh hoạt của người có liên quan đến cây….

c) Kết bài: Nêu ích lợi của cây, tình cảm của em với cây.